SAO Y; UBND huyện Vĩnh Bảo; 31/08/2023; 17:13:22 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 888 /UBND-TP Về việc số hóa Sổ hộ tịch lịch sử thành phố Hải Phòng	*Vĩnh Bảo, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1763/STP-HCTP ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng về việc số hóa Sổ hộ tịch lịch sử thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân huyện đề ghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo công chức tư pháp hộ tịch tại địa phương tập trung cao hoàn thành rà soát phê duyệt dữ liệu và cuyển lên cơ sở DLHTQG; đồng thời thực hiện nghiệm thu, đánh giá kết quả số hóa tại địa phương theo nội dung sau:

1. Tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng của dữ liệu số hóa Sổ hộ tịch lịch sử:

- Bản scan:

+ Quét màu;

+ Chất lượng ảnh rõ nét, trung thực với bản gốc:

+ Đối với mẫu Sổ hộ tịch A3 được ban hành theo Quyết định số 1203-QĐ/1998/TP-HT ngày 26/12/1998 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp nén dung lượng PDF dao động trong khoảng 300-600kb; đối với mẫu Sổ hộ tịch A4 nén dung lượng PDF dao động trong khoảng 100-180kb và đảm bảo tổng dung lượng các file trong file Zip không quá 50Mb, đủ chất lượng để có thể nhìn rõ các thông tin bằng mắt thường. Các file PDF này được liên kết với các dữ liệu hộ tịch tương ứng trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử nhằm phục vụ công tác lưu trữ dữ liệu cũng như để đối chiếu, rà soát và xác thực thông tin khi cần thiết.

- Ngoài nội dung trên, các nội dung khác phải đáp ứng theo hướng dẫn tại phần 4, mục 4.1 của Công văn 1437/BTP-CNTT ngày 25/04/2019 của Bộ Tư pháp mà không thay đổi đáng kể chất lượng của tệp tin gốc, bản sau nén vẫn có thể sử dụng để in ấn hoặc các thao tác nghiệp vụ trên phần mềm một cách tốt nhất.

- Các trường thông tin được số hóa đảm bảo cấu trúc dữ liệu Phần 3 Tài liệu hướng dẫn số hóa ban hành theo Văn bản số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp.

2. Kết quả nghiệm thu: Kết quả số hóa của các xã, thị trấn.

- Kết quả tạo lập file.zip, file Excel: Số lượng file PDF (*bản scan*) và số lượng dữ liệu trong các file Excel đã được tạo lập so với số lượng hồ sơ hộ tịch cần số hóa; tính chính xác và đầy đủ của các thông tin đã được yêu cầu số hóa.

- Kết quả cập nhật dữ liệu trên Công cụ hỗ trợ cập nhật dữ liệu hộ tịch lịch sử (Phần mềm hộ tịch 158), trong đó:

+ Đối với trường hợp dữ liệu được số hóa đầy đủ: Nghiệm thu trên cơ sở tính chính xác và đầy đủ của các dữ liệu hộ tịch đã được UBND xã, thị trấn (*Đơn vị quản lý dữ liệu hộ tịch*) phê duyệt trên Công cụ hỗ trợ cập nhật dữ liệu hộ tịch lịch sử.

+ Đối với trường hợp dữ liệu được số hóa không đầy đủ (*chỉ được tạo lập các file PDF, không tạo lập file Excel chứa dữ liệu hộ tịch*): Nghiệm thu trên cơ sở số lượng dữ liệu đã được import vào Công cụ hỗ trợ cập nhật dữ liệu hộ tịch lịch sử.

3. Hướng dẫn thống kê số lượng hồ sơ trên Phần mềm hộ tịch 158

Để thống kê số hồ sơ đã được Đơn vị thực hiện số hóa cập nhật vào Phần mềm hộ tịch 158 và số hồ sơ đã được các Đơn vị quản lý dữ liệu hộ tịch thực hiện phê duyệt hoặc chuyển vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch đề nghị thực hiện theo hướng dẫn tại Mục 3.2.a Phụ lục của Tài liệu hướng dẫn kèm theo Công văn số 1437/BTP-CNTT, trong đó:

a) Đếm số hồ sơ đã được Đơn vị thực hiện số hóa cập nhật vào phần mềm, đủ điều kiện nghiệm thu đối với Đơn vị thực hiện số hóa:

- Sử dụng chức năng Theo dõi dữ liệu >> Theo dõi dữ liệu khai sinh / kết hôn / khai tử / nhận cha, mẹ, con / cấp giấy XNTTHN >> mở Thông tin khác;

- Tra cứu tổng số dữ liệu theo tiêu chí:

+ Trạng thái hồ sơ: "Đã duyệt" (*UBND cấp xã phê duyệt*) và "Đã chuyển vào CSDL hộ tịch" (*chuyển vào CSDL*);

+ Đơn vị quản lý: Chọn "UBND xã, thị trấn"

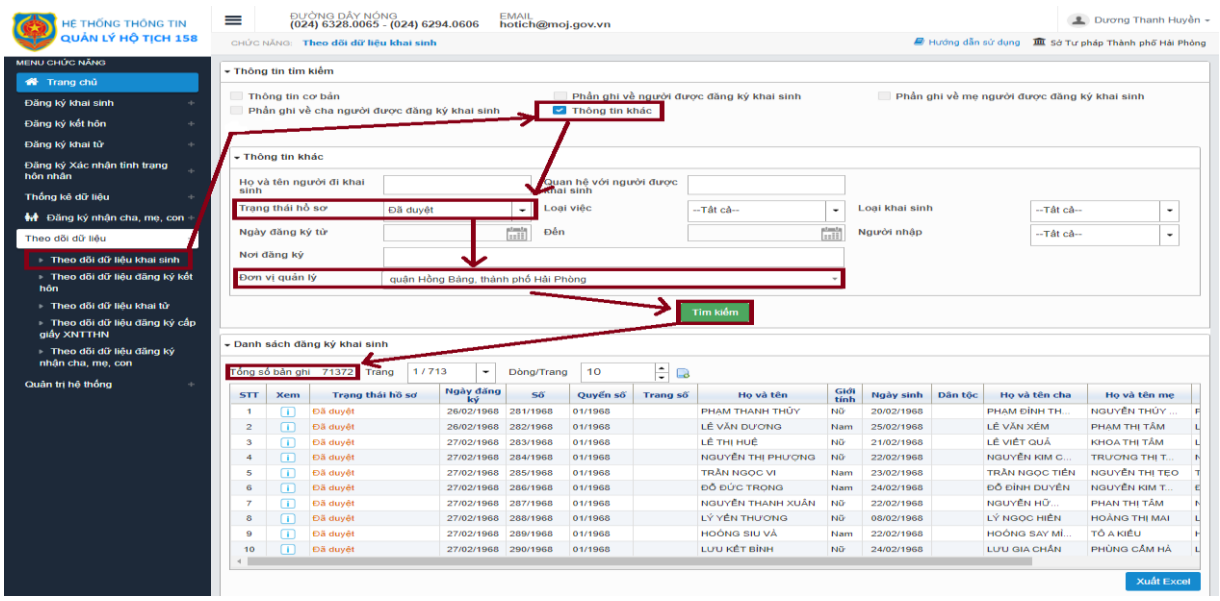

Hình 1: Thống kê số hồ sơ khai sinh trên địa bàn 01 huyện "Đã duyệt"

b) Đếm số lượng hồ sơ đã được Đơn vị trực tiếp quản lý dữ liệu phê duyệt và chuyển vào cơ sở dữ liệu hộ tịch, đủ điều kiện nghiệm thu đối với Đơn vị quản lý dữ liệu hộ tịch:

- Sử dụng chức năng Theo dõi dữ liệu >> Theo dõi dữ liệu khai sinh / kết hôn / khai tử / nhận cha, mẹ, con / cấp giấy XNTTHN >> mở Thông tin khác;

- Tra cứu tổng số dữ liệu theo tiêu chí:

+ Trạng thái hồ sơ: "Đã chuyển vào CSDL hộ tịch" (*UBND cấp xã phê duyệt và chuyển vào CSDL*);

+ Đơn vị quản lý: Chọn "UBND xã, thị trấn

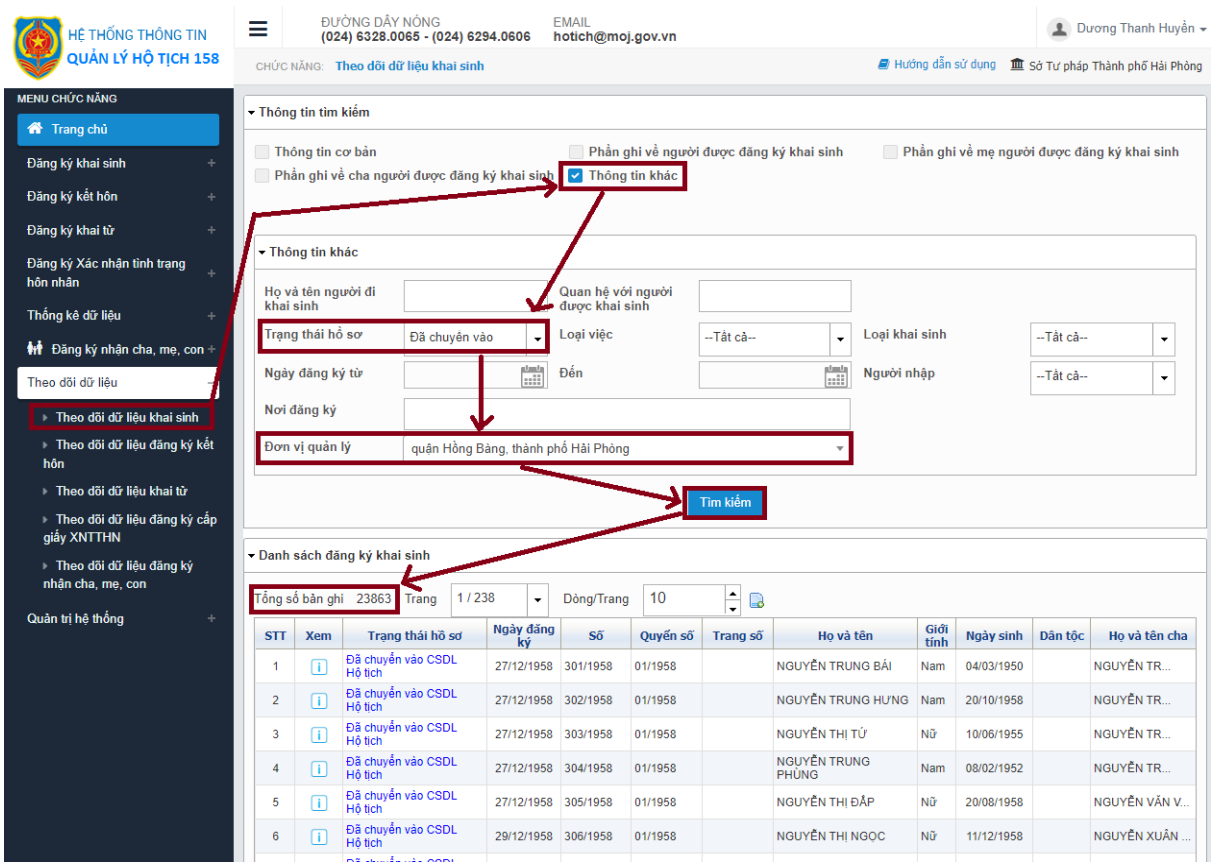

Hình 2: Thống kê số hồ sơ khai sinh theo từng huyện/thành phố "Đã chuyển vào CSDL"

4. Ví dụ minh họa việc thống kê số hồ sơ tính đến ngày 15/9/2023

a) Đối với các hồ sơ ở trạng thái "Đã duyệt" và "Đã chuyển CSDL hộ tịch":

STT	Đơn vị	Kết hôn		Khai sinh		Nhận cha, mẹ, con		Xác nhận TTHN		Khai tử	
		Phê duyệt	Chuyển CSDL	Phê duyệt	Chuyển CSDL	Phê duyệt	Chuyển CSDL	Phê duyệt	Chuyển CSDL	Phê duyệt	Chuyển CSDL
1	UBND xã.....										

Trong đó: Số hồ sơ Phê duyệt = Số hồ sơ ở trạng thái "Đã duyệt" + Số hồ sơ ở trạng thái "Đã chuyển CSDL hộ tịch".

b) Đối với các hồ sơ ở trạng thái "Lưu nháp", "Chờ rà soát" và "Từ chối":

STT	Đơn vị	Kết hôn			Khai sinh			Nhận cha, mẹ, con			Xác nhận TTHN			Khai tử		
		Lưu nháp	Chờ r/soát	Từ chối	Lưu nháp	Chờ r/soát	Từ chối	Lưu nháp	Chờ r/soát	Từ chối	Lưu nháp	Chờ r/soát	Từ chối	Lưu nháp	Chờ r/soát	Từ chối
1	UBND xã…															

Trong đó:

- *"Lưu nháp"* là trạng thái hồ sơ đã được Đơn vị thực hiện số hóa cập nhật vào phần mềm nhưng chưa chuyển Đơn vị trực tiếp quản lý dữ liệu rà soát, phê duyệt – trách nhiệm tiếp tục xử lý thuộc về Đơn vị thực hiện số hóa;

- *"Chờ rà soát"* là trạng thái hồ sơ đã được Đơn vị thực hiện số hóa cập nhật vào phần mềm và đã chuyển, chờ Đơn vị trực tiếp quản lý dữ liệu rà soát, phê duyệt – trách nhiệm tiếp tục xử lý thuộc về Đơn vị trực tiếp quản lý dữ liệu;

- *"Từ chối"* là trạng thái hồ sơ đã được Đơn vị thực hiện số hóa cập nhật vào phần mềm và đã chuyển Đơn vị trực tiếp quản lý dữ liệu rà soát nhưng đã bị từ chối phê duyệt – trách nhiệm tiếp tục xử lý thuộc về Đơn vị thực hiện số hóa.

Đề nghị UBND các xã, thị trấn gửi báo cáo về phòng Tư pháp **trước ngày 15/9/2023** để tổng hợp. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc (*như: không thống nhất về tổng số dữ liệu giữa các phần mềm, chưa xử lý được thông tin tồn đọng...*) phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện (*qua phòng Tư pháp*) để được hướng dẫn kịp thời.

Nơi nhận:
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT,TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Lân